

Số: 81/2018/QĐST-HNGĐ

A, ngày 06 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1973, trú tại: Thôn T, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị Trịnh Thị T', sinh năm 1971, trú tại: Thôn T, xã M, huyện A, Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban T' vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn T và chị Trịnh Thị T'.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn T và chị Trịnh Thị T' thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trịnh Văn T và chị Trịnh Thị T' có 02 con chung là Trịnh Thị Tr, sinh ngày 19 tháng 7 năm 1994 đã trưởng thành và Trịnh Văn D, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2004. Anh T và chị T' thỏa thuận giao cho anh Trịnh Văn T nuôi con Trịnh Văn D đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Trịnh Thị T'.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Trịnh Văn T và chị Trịnh Thị T' thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trịnh Văn T nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002849 ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Hoàn trả lại cho anh Trịnh Văn T số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Đức;
- Lưu: hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Nhạn**

